

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÔNG MÃ
TỈNH SƠN LA**

Bản án số:178/2018/HSST

Ngày 20 -11 - 2018

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG MÃ, TỈNH SƠN LA

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đèo Văn Quỳnh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Tòng Văn Bình và bà Lương Thị Khuyển.

Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Điệp – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã tham gia phiên tòa: Ông Dương Văn Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 11 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số:163/2018/HSST ngày 01 tháng 10 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:177/2018/HSST-QĐ ngày 08 tháng 11 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Lò Văn Ch** (tên gọi khác: Không), sinh năm 1997. Nơi sinh tại Quỳnh Nhai, Sơn La.

Nơi ở và ĐKKHKT: Bản Ph P, xã MH, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La. Nghề nghiệp: Trồng trọt. Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Thái; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Đảng phái: không. Con ông: Lò Văn H; con bà Lò Thị H1, vợ con chưa có. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng cấm đi khỏi nơi cư trú được tại ngoại tại địa phương cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Lò Văn H** (tên gọi khác: Không), sinh năm 1970. Nơi sinh tại Quỳnh Nhai, Sơn La. Nơi ở và ĐKKHKT: Bản Ph P, xã MH, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La. Nghề nghiệp: Trồng trọt. Trình độ văn hoá: 02/12; Dân tộc: Thái; Quốc tịch Việt Nam; Tôn giáo: Không; Đảng phái: không. Con ông: Lò Văn Th; con bà Lò Thị Ng có vợ là Lò Thị H1 và 03 con (con lớn sinh 1994, con nhỏ sinh năm 2006).

Tiền án, Tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng cấm đi khỏi nơi cư trú được tại ngoại tại địa phương cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Bà Đặng Thị M, sinh năm 1923, nơi cư trú bản NT, xã CK, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La (đã chết).

Đại diện hợp pháp cho bị hại: Ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1962, (con trai bị hại) trú tại bản NT, xã CK, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La. (theo biên bản họp gia đình ngày 24/02/2018). Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lò Văn Ch không có giấy phép lái xe mô tô theo quy định. Khoảng 09 giờ 00' ngày 19/02/2018 (tức mùng 4 tết âm lịch), Ch xin phép và hỏi mượn xe mô tô nhãn hiệu Honda Blade BKS 26C1 – 156.53 có dung tích xilanh 109,1cm³ của Lò Văn H SN 1970 (là bố đẻ của Ch) xuống nhà bạn học là Lò Văn Kh ở bản CK, xã CK, huyện Sông Mã để chúc tết. H đồng ý và giao xe mô tô cho Ch điều khiển, biết Ch không có giấy phép lái xe nên H đã dặn Ch không đi theo đường Quốc lộ 4G mà đi theo hướng bản L, CK, Sông Mã để tránh cảnh sát giao thông kiểm tra. Đến khoảng 10 giờ ngày cùng, Ch điều khiển xe đến nhà Kh để chúc tết, tại nhà Kh Ch có ăn cơm, uống rượu với gia đình Kh. Đến khoảng 18 giờ 40 phút cùng ngày, Ch điều khiển xe mô tô theo đường Quốc lộ 4G ra về. Đến khoảng 18 giờ 50' cùng ngày, khi đến địa phận bản NT, CK, Sông Mã tại Km 60+250 khi thấy bà Đặng Thị M đang đi bộ chéo sang đường cùng chiều đi với Ch, do đã uống rượu không tỉnh táo không làm chủ được tay lái và khoảng cách quá gần, không giảm tốc độ để xe mô tô đâm vào người bà M, khiến bà M ngã văng về phía trước đập đầu xuống đường, xe mô tô đổ nghiêng sang trái Ch bị ngã văng ra khỏi xe mô tô. Hậu quả bà Đặng Thị M tử vong tại chỗ, Ch bị thương nhẹ, xe mô tô bị hư hỏng nhẹ.

Quá trình khám nghiệm hiện trường ghi nhận như sau: (vết 3) là vết cày trượt màu trắng dài 0,67m, rộng 0,03m hướng Sơn La – Sông Mã, cách mép đường phải 1,8m, cách vết 2 là 4,40 mét; (vết 4) là vết cày trượt trên mặt đường nhựa hướng Sơn La – Sông Mã, dài 0,08m; rộng 0,01m. (vết 5) là vết trượt màu trắng trên mặt đường nhựa, kết thúc tại giá đỡ chân trước bên trái xe mô tô, dài 2,63m; (vết 6) là vị trí nằm của Lò Văn Ch khi xảy ra tai nạn, cách mép đường phải là 4,4m, cách vết 2 là 1,23mét. (vết 7) là các mảnh vỡ của xe mô tô Honda Blade BKS 26C1- 156.53, cách mép đường phải là 1,8m. (vết 1) được xác định là tử thi Đặng Thị M nằm nghiêng sang trái, nằm trên lòng và lề đường phải; (vết 2) là xe mô tô Honda Blade BKS 26C1- 156.53 nằm đổ nghiêng sang trái, nằm trên vạch kẻ vàng đứt đoạn chia thành hai làn đường, trục giữa các mép đường phải là 3m.

Khám nghiệm phương tiện đối với xe mô tô Honda Blade BKS 26C1- 15653 cho thấy: Gương chiếu hậu bên phải vỡ; mặt ngoài phía trên ốp gương chiếu hậu bên phải có vết mài xước kích thước 4 x1cm; Tại góc trên bên phải nhựa ốp cụm đèn

chiều sáng có vết vỡ nhựa, mài xước từ trước về sau, kích thước 9x4cm; Tại cánh yếm bên phải nứt, vỡ và có vết mài xước từ trước về sau, kích thước 50x12cm; Tại mặt ngoài ốp gương chiếu hậu bên trái có vết mài xước từ trước về sau, kích thước 12x4cm; Tại góc ngoài ốp nhựa mặt nạ bên trái có vết mài xước sơn kích thước 5x2cm; Tại đầu tay nắm bên trái có vết mài xước sơn kích thước 2 x 1,5cm; Tại ốp cao su đế chân trước bên trái có vết rách nham nhở, kích thước 2x2cm; Tại trục kim loại đế chân trước bên trái cong từ trước về sau, hướng từ dưới lên trên, tại đầu kim loại có vết mài xước kích thước 1x1cm; Tại mặt ngoài đế chân sau bên trái có vết mài xước kích thước 3x2cm. Các hệ thống của phương tiện hoạt động bình thường, phương tiện ở trạng thái số 4, đèn chiếu sáng bật (ở chế độ pha).

Tại bản kết luận định giá tài sản số 104/KL ngày 02/3/2018 của Hội đồng định giá tài sản thuộc UBND huyện Sông Mã kết luận: *“01 xe mô tô Honda loại xe Blade BKS 26C1- 15653 bị hư hỏng có tổng giá trị là 1.150.000VNĐ”*.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 19/TT ngày 28/02/2018 của Trung tâm pháp y, Sở y tế tỉnh Sơn La kết luận: Nguyên nhân chết của bà Đặng Thị M: *“Đa chấn thương. Chấn thương sọ não kín, vỡ xương trán thái dương phải do va đập là nguyên nhân gây tử vong”*.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi sự việc xảy ra, đại diện gia đình bị hại Đặng Thị M và gia đình bị cáo Lò Văn Ch, Lò Văn H đã thỏa thuận bồi thường về chi phí mai táng, tiền tổn thất tinh thần với tổng số tiền là 40.000.000đ cho đại diện hợp pháp của bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin bãi nại, không yêu cầu truy cứu trách nhiệm hình sự và không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Về vật chứng: Đối với chiếc xe mô tô Honda Balde BKS 26C1- 15653 Đăng ký xe mang tên Lò Văn H là tài sản hợp pháp của gia đình bị can Lò Văn H, Cơ quan CSĐT Công an huyện Sông Mã đã trao trả lại cho Ch sở hữu.

Tại bản cáo trạng số 123/CT-VKSSM ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã đã truy tố bị cáo Lò Văn Ch về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo điểm a, b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự và Lò Văn H về tội Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ theo điểm a khoản 1 Điều 264 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã sau khi phân tích tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân của các bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo và đề nghị HĐXX tuyên bố: Bị cáo Lò Văn Ch phạm tội *“Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”*, áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51, điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 03 năm đến 3 năm 06 tháng tù. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo Lò Văn Ch.

Bị cáo Lò Văn H phạm tội “*Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ*” áp dụng điểm a khoản 1 Điều 264 điểm b, s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 09 đến 12 tháng cải tạo không giam giữ, khấu trừ thu nhập từ 5% đến 10%/ tháng. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo Lò Văn H.

Về trách nhiệm dân sự: Chấp nhận sự tự nguyện tH thuận bồi thường giữa gia đình bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại.

Về vật chứng: Chấp nhận việc Cơ quan điều tra đã trả lại cho Ch sở hữu hợp pháp 01 xe mô tô và 01 mũ bảo hiểm, 02 đôi dép.

Tại phần tranh luận: Các bị cáo, đại diện bị hại không có ý kiến tranh luận. Trong lời nói sau cùng các bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Sông Mã, Điều tra viên, Viện kiểm sát huyện Sông Mã, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của các bị cáo và trách nhiệm hình sự:

Tại phiên tòa các bị cáo giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra, không thay đổi không bổ sung gì thêm. Lời khai của bị cáo Lò Văn Ch phù hợp với sơ đồ hiện trường, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện và các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập tại hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở để kết luận:

Bị cáo Lò Văn Ch là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Mặc dù không có giấy phép lái xe mô tô theo quy định nhưng ngày 19/02/2018 bị cáo đã có hành vi điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 26C1 – 156.53 có dung tích xilanh 109,1 cm³ lưu thông trên đường quốc lộ 4G theo hướng từ xã CK về nhà tại xã MH đến địa phận bản NT, xã CK tại Km 60 + 250 do bị cáo đã uống rượu không tỉnh táo, không quan sát và không làm chủ được tốc độ đâm vào bà Đặng Thị M đang qua đường. Hậu quả làm bà M chết tại chỗ, xe bị hử hỏng nhẹ. Hành vi nêu trên của bị cáo Ch đã vi phạm khoản 8, 9 Điều 8; khoản 4 Điều 11 và khoản 1 Điều 58 Luật giao thông đường bộ năm 2008, đồng thời vi phạm pháp luật hình sự. Lỗi trong vụ tai nạn hoàn toàn thuộc về bị cáo. Vì vậy bị cáo Lò Văn Ch đã phạm tội Vi phạm về quy định

tham gia giao thông đường bộ, thuộc trường hợp không có giấy phép lái xe theo quy định và trong tình trạng sử dụng rượu, bia mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn vượt quá mức quy định tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Bị cáo Lò Văn H do nhận thức pháp luật hạn chế, khoảng 09 giờ 00 phút ngày 19/02/2018 mặc dù biết Lò Văn Ch (con trai) không có giấy phép lái xe theo quy định mà vẫn giao xe mô tô BKS 26C1-156.53, có dung tích xilanh 109,1 cm³ tham gia giao thông, quá trình Lò Văn Ch tham gia giao thông đến khu vực bản NT, xã CK, huyện Sông Mã thì gây tai nạn hậu quả làm bà Đặng Thị M chết. Nên đã phạm tội giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ, tội phạm và hình phạt quy định tại điểm a khoản 1 Điều 264 của Bộ luật hình sự.

[3] Xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội.

Đối với bị cáo Lò Văn Ch đã trực tiếp xâm phạm đến sự an toàn của những người tham gia giao thông đường bộ, xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác. Đối với bị cáo Lò Văn H thực hiện với lỗi vô ý, biết rõ Lò Văn Ch chưa có giấy phép lái xe mô tô theo quy định của Nhà nước mà vẫn giao xe cho Ch. Hậu quả Lò Văn Ch tham gia giao thông gây tai nạn làm cho bà Đặng Thị M chết. Vì vậy cần xử lý nghiêm khắc đúng quy định của pháp luật của từng hành vi phạm tội mà các bị cáo gây ra.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện bồi thường số tiền 40.000.000 đồng cho đại diện hợp pháp của bị hại; người đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin bãi nại, xin miễn trách nhiệm hình sự cho các bị cáo; các bị cáo có nhân thân tốt, hoàn cảnh gia đình khó khăn. Nên được hưởng chung tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Đối với bị cáo Lò Văn H còn được hưởng tình tiết phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Xét về đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã đề nghị đối với bị cáo Lò Văn Ch áp dụng hình phạt tù giam để cách ly ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt cho xã hội, biết chấp hành pháp luật là có căn cứ.

Đối với bị cáo Lò Văn H phạt cải tạo không giam giữ và đề nghị khấu trừ thu nhập đối với bị cáo nhưng HĐXX xét thấy qua xác minh ngày 05/11/2018 của Cơ quan điều tra và Viện kiểm sát tại địa phương gia đình bị cáo Lò Văn H có hoàn cảnh gia đình khó khăn mức thu nhập chính là từ lao động sản xuất trồng trọt (đáng lẽ ra

gia đình bị cáo H thuộc hộ nghèo nhưng do mới chuyển đến theo tái định cư thủy điện Sơn La chưa đủ tiêu chí xét hộ nghèo). Thu nhập bình quân cả năm của gia đình (gồm 05 nhân khẩu) 10.000.000đ, đối với bị cáo Lò Văn H là lao động chính có mức thu nhập 500.000đ/tháng. Do đó HĐXX không khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Trong giai đoạn điều tra các bên đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường trách nhiệm dân sự số tiền 40.000.000đ và đã bồi thường xong, tại phiên tòa không ai yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử cần ghi nhận.

[7] Về vật chứng của vụ án: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra Công an huyện Sông Mã đã trả lại xe mô tô BKS 26C1 – 156.53 và 01 mũ bảo hiểm và 02 đôi dép cho Ch sở hữu hợp pháp là có căn cứ, đúng pháp luật.

[8] Các bị cáo hiện đang được tại ngoại theo lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú, nên cần tiếp tục cấm các bị cáo đi khỏi nơi cư trú đến khi nhận được quyết định thi hành án và bản án.

[9] Về án phí: Các bị cáo Lò Văn Ch và Lò Văn H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a, b khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51, Điều 38; điểm a khoản 1 Điều 264, điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố:

- Bị cáo Lò Văn Ch phạm tội: “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

- Bị cáo Lò Văn H phạm tội: “*Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ*”.

2. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Lò Văn Ch 36 (ba mươi sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày nhập trại thụ hình.

Xử phạt bị cáo Lò Văn H 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày UBND xã Mường Hung, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La nhận được Quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

Giao bị cáo Lò Văn H cho UBND xã Mùòng Hung, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La giám sát giáo dục. Bị cáo Lò Văn H phải thực hiện những nghĩa vụ quy định tại Luật thi hành án hình sự.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Tiếp tục cấm các bị cáo Lò Văn Ch và Lò Văn H đi khỏi nơi cư trú đến khi nhận được bản án và quyết định thi hành án.

3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 của Bộ luật hình sự; Điều 591 của Bộ luật dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện tH thuận bồi thường xong số tiền 40.000.000 (*bốn mươi triệu*) đồng giữa gia đình bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại. Không yêu cầu bồi thường gì thêm.

4. Về án phí: Các bị cáo Lò Văn Ch và Lò Văn H mỗi bị cáo phải chịu là 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (20/11/2018).

Nơi nhận:

- Toà án ND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Sông Mã;
- Công an huyện Sông Mã;
- THAHS + DS;
- STP tỉnh;
- Bị cáo;
- Đại diện hợp pháp bị hại;
- Chánh án;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu VP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Ch tọa phiên toà

(*Đã ký*)

Đèo Văn Quỳnh